ĐỀ MINH HỌA SỐ 6

KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025 – 2026
Môn: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Việc ASEAN nâng cao uy tín quốc tế trong giai đoạn 1975–1991 chủ yếu bắt nguồn từ
A. những đóng góp thực chất vào việc duy trì hòa bình và ổn định khu vực.
B. sự thống nhất tuyệt đối về thể chế chính trị và ý thức hệ trong nội khối.
C. tiềm lực kinh tế vượt trội, sự phát triển đồng đều của các nước thành viên.
D. khả năng chi phối các quyết định chính trị - an ninh trên phạm vi toàn cầu.

Câu 2. Nguyên tắc chủ quyền bình đẳng chủ quyền được xem là nền tảng trong hoạt động của Liên hợp quốc vì một trong những lí do nào sau đây?
A. Hạn chế sự tham gia của các nước nhỏ.
B. Bảo đảm sự thống trị của các nước lớn.
C. Loại bỏ hoàn toàn các xung đột quốc tế.
D. Tạo cơ sở pháp lý cho hợp tác quốc tế.

Câu 3. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về tính dân chủ của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?
A. Xóa bỏ được chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ.
B. Xóa bỏ chế độ phong kiến tồn tại hàng nghìn năm.
C. Đã đem lại các quyền tự do, dân chủ cho nhân dân.
D. Góp phần vào thắng lợi chung của phe Đồng minh.

Câu 4. Để thực thi chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, Nhà nước Việt Nam đã
A. nghiêm cấm nhân dân ra biển để đánh bắt thủy hải sản.
B. tiến hành tổng tuyển cử tự do trên cả nước và các đảo lớn.
C. tăng cường tuần tra, chốt giữ và xây dựng bia chủ quyền.
D. ngăn cản nhân dân đóng tàu lớn để đánh bắt hải sản ở biển.

Câu 5. Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu trong những đầu thế kỷ XX chủ yếu phải diễn ra ở nước ngoài và mang tính bí mật vì một trong những lí do nào?
A. Ông muốn tránh sự dòm ngó của các phe phái chính trị đối lập tại Việt Nam.
B. Môi trường trong nước không có các phương tiện truyền thông để diễn thuyết.
C. Phong trào cách mạng trong nước không ủng hộ những chủ trương của ông.
D. Chính quyền thực dân Pháp truy lùng, đàn áp gắt gao các lực lượng yêu nước.

Câu 6. Tháng 9/1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đề ra chủ trương tập trung lực lượng mở những cuộc tiến công vào những hướng quan trọng nhằm
A. buộc thực dân Pháp phải tập trung lực lượng về Bắc Trung Bộ.
B. buộc thực dân Pháp phải bị động, phân tán lực lượng đối phó.
C. giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện để giải phóng Bắc Lào.
D. tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân sự của Pháp ở tại Đông Dương.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789)?
A. Lực lượng phát xít đang bị tiêu diệt và tan rã.
B. Huy động được tối đa sức mạnh toàn dân tộc.
C. Có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản.
D. Tinh thần đoàn kết của ba nước Đông Dương.

Câu 8. Năm 1950, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thiết lập quan hệ ngoại giao với Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa khác có ý nghĩa nào sau đây?
A. Đưa Việt Nam thoát khỏi thế đối đầu với nhiều kẻ thù.
B. Góp phần kết thúc thời kỳ chiến đấu trong vòng vây.
C. Cho thấy sự thất bại trong chiến lược toàn cầu của Mỹ.
D. Mở rộng hệ thống xã hội chủ nghĩa từ châu Âu sang Á.

LIVEWORKSHEETS

Câu 9. Tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhân dân hai nước bạn Lào và Campuchia xuất phát từ nguyên nhân nào?

A. Lịch sử gắn bó, cùng chung kẻ thù và tư tưởng "giúp bạn là tự giúp mình" trong cuộc đấu tranh.

B. Việt Nam có tham vọng muốn đồng hóa văn hóa, sáp nhập lãnh thổ của hai nước này thành một.

C. Việt Nam đã ký kết hiệp ước thương mại độc quyền khai thác tài nguyên của Lào và Campuchia.

D. Liên Xô giao nhiệm vụ cho Việt Nam phải cai quản toàn bộ hệ thống chính trị tại Đông Dương.

Câu 10. Tháng 3 – 1975, quân ta mở màn bằng trận đột phá chiến lược giải phóng Buôn Ma Thuột; Từ ngày 21 đến 29 – 3 – 1975, tấn công giải phóng thành phố Huế và Đà Nẵng; Từ ngày 26 đến 30 – 4 – 1975, năm cánh quân tiến vào đánh chiếm các cơ quan đầu não của địch ở Sài Gòn. Những sự kiện trên là minh chứng cho sự phát triển đến đỉnh cao của nghệ thuật quân sự nào?

A. Tiến công hiệp đồng binh chủng quy mô lớn, thần tốc, táo bạo và chắc thắng.

B. Chiến tranh du kích kết hợp đấu tranh chính trị hòa bình nhằm giành chính quyền.

C. Khởi nghĩa vũ trang từng phần tiến lên chiến tranh cách mạng trên toàn quốc.

D. Tác chiến phòng ngự chiến lược kết hợp phản công cục bộ trên các chiến trường.

Câu 11. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn (1418–1427)?

A. Thiết lập nền quân chủ lập hiến theo mô hình phương Tây.

B. Chấm dứt ách đô hộ nhà Minh, khôi phục độc lập dân tộc.

C. Mở rộng lãnh thổ xuống toàn bộ khu vực Đông Nam Á.

D. Xóa bỏ hoàn toàn chế độ quân chủ chuyên chế ở Đại Việt.

Câu 12. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng đặc điểm của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong giai đoạn đầu (1967-1975)?

A. Phát triển mạnh mẽ, vượt ra khỏi phạm vi khu vực.

B. Đã thiếu vắng một cơ chế liên kết kinh tế chặt chẽ.

C. Chưa có tiếng nói, vai trò to lớn trên trường quốc tế.

D. Chưa có chiến lược phát triển rõ ràng và hiệu quả.

Câu 13. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn 1986 - nay đã

A. duy trì kiên định, nhất quán sự thù địch giữa các quốc gia lớn.

B. có sự xác định rất rõ ràng và linh hoạt giữa đối tác, đối tượng.

C. khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

D. có sự ủng hộ và giúp đỡ tuyệt đối của Liên Xô và Trung Quốc.

Câu 14. Cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945-1975) ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

A. Chú trọng phát huy sức mạnh bên trong của toàn dân tộc.

B. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

C. Lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định trong đấu tranh.

D. Kết hợp nhiệm vụ kháng chiến và xây dựng đất nước.

Câu 15. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu (1991)

A. là sự sụp đổ của một hình thái kinh tế - xã hội.

B. là sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội khoa học.

C. đã đánh dấu sự ra đời, xác lập của trật tự đa cực.

D. đã góp phần tạo ra cho Mỹ một lợi thế tạm thời.

Câu 16. Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) được xây dựng dựa trên cơ sở nào sau đây?

A. Sự phát triển đồng đều về kinh tế của các nước ASEAN.

B. Sự phát triển ổn định và liên tục của nền kinh tế thế giới.

C. Các chương trình hợp tác kinh tế của ASEAN trước đó.

D. Các nước ASEAN đều là những nước công nghiệp mới.

Câu 17. Nội dung nào sau đây phản ánh điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc tại Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941)?

A. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở bán đảo Đông Dương.

LIVEWORKSHEETS

B. Đặt nhiệm vụ cách mạng ruộng đất lên trên nhiệm vụ đấu tranh giải phóng dân tộc.

C. Chủ trương tiến hành khởi nghĩa vũ trang đồng loạt tại các đô thị trên toàn quốc.

D. Kêu gọi sự viện trợ quân sự trực tiếp từ quân đội phe Đồng minh trên toàn thế giới.

Câu 18. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của trật tự thế giới mới được hình thành sau khi trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ?

A. Sự hình thành trật tự là tiến trình lịch sử khách quan với sự nổi lên của các nước lớn.

B. Bị chi phối trực tiếp bởi kết quả của các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc thế giới.

C. Vai trò của các trung tâm, các tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế, khu vực bị suy giảm.

D. Mỹ và Trung Quốc là hai siêu cường nắm hoàn toàn quyền chi phối quan hệ quốc tế.

Câu 19. Sự thành công trong công cuộc Cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (từ năm 1978 đến nay) chứng tỏ

A. những triển vọng của chủ nghĩa xã hội trong quan hệ quốc tế.

B. cuộc đấu tranh chống áp bức, bóc lột hoàn thành trên thế giới.

C. chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống hoàn chỉnh trên thế giới.

D. nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa bị xoá bỏ.

Câu 20. Nhận xét nào sau đây là đúng về sự thỏa thuận giữa các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (2/1945)?

A. Chịu sự chi phối của quyền lực và lợi ích của các nước lớn.

B. Tôn trọng triệt để quyền tự quyết của các quốc gia, dân tộc.

C. Các nước vừa, nhỏ giữ vai trò quyết định trong thỏa thuận.

D. Đảm bảo được sự bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia.

Câu 21. Nội dung nào là điểm tương đồng về vai trò của Hồ Chí Minh trong cuộc vận động giải phóng dân tộc (1941 - 1945) và chiến tranh cách mạng (1945 - 1975)?

A. Chủ trương giải tán dân quân du kích để tập trung xây dựng quân đội chính quy hiện đại nhất.

B. Chú trọng đến việc tổ chức, xây dựng và rèn luyện lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng.

C. Kêu gọi quân đội đồng minh trực tiếp đưa quân viễn chinh vào tham chiến tại chiến trường.

D. Giao toàn quyền chỉ huy lực lượng vũ trang cách mạng cho các tướng lĩnh người Trung Quốc.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 22, 23, 24:

"Trong giai đoạn 1996 - 2006, công cuộc Đổi mới ở Việt Nam tiếp tục đạt nhiều thành tựu quan trọng. Nền kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện. Quan hệ đối ngoại được mở rộng, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao".

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 18–19).

Câu 22. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng sự thay đổi về đời sống của nhân dân được nêu trong tư liệu?

A. Chỉ có đời sống vật chất được cải thiện, đời sống tinh thần vẫn còn lạc hậu.

B. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện hơn.

C. Đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn do nền kinh tế tăng trưởng chậm lại.

D. Nhà nước thực hiện chế độ bao cấp cho nhu cầu sinh hoạt của người dân.

Câu 23. Cụm từ "*Vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao*" khẳng định kết quả của lĩnh vực nào trong công cuộc Đổi mới đất nước?

A. Sự thành công trong các chiến dịch quân sự tại biên giới.

B. Kết quả của công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế rộng mở.

C. Sự gia tăng tuyệt đối về số lượng dân số của Việt Nam.

D. Chạy đua vũ trang với các cường quốc hàng đầu của thế giới.

Câu 24. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam?

A. Đổi mới là một tiến trình đúng đắn, mang lại những thay đổi toàn diện và tích cực cho đất nước.

B. Công cuộc Đổi mới chỉ đạt được thành tựu trong lĩnh vực kinh tế, các lĩnh vực khác bị tụt hậu.

C. Thành tựu của giai đoạn 1996 – 2006 hoàn toàn phụ thuộc vào sự viện trợ của các cường quốc.

D. Đổi mới đã hoàn thành được mọi mục tiêu trong quá trình xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.

LIVEWORKSHEETS

PHẦN II: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn **đúng** hoặc **sai**.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Hiệp định Paris đánh dấu bước tiến mới của ngoại giao Việt Nam cả về mục tiêu đạt được, cách thức triển khai, tư thế và bản lĩnh trên bàn đàm phán quốc tế. Việc Mỹ phải thừa nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, rút hết quân Mỹ và quân đồng minh ra khỏi miền Nam Việt Nam là thắng lợi to lớn, tạo ra cục diện có lợi cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước của nhân dân Việt Nam".

(Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Hoàng Hải Hà (Đồng Chủ biên), *Giáo trình lịch sử ngoại giao Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm, 2022, tr.244)

a) Việc Mỹ rút quân và thừa nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam đã tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh thống nhất hoàn toàn đất nước.

b) Hiệp định Paris tạo ra cục diện có lợi cho cách mạng Việt Nam vì buộc Mỹ thừa nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

c) Đoạn tư liệu đề cập vai trò của Hiệp định Pari trong tiến trình đấu tranh ngoại giao của Việt Nam nhằm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

d) Hiệp định Pari là thắng lợi quan trọng của ngoại giao Việt Nam, góp phần tạo thế có lợi cho cách mạng, đánh dấu cuộc kháng chiến hoàn toàn kết thúc.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

Tại Đại hội V Quốc tế Cộng sản (17/6/1925), Nguyễn Ái Quốc đã trình bày: *"Thuộc địa vẫn đang tồn tại, và nêu lên để Quốc tế Cộng sản thấy rằng, cách mạng ngoài vấn đề tương lai của các thuộc địa, còn có cả nguy cơ của các thuộc địa. Song, tôi thấy hình như các đồng chí chưa hoàn toàn thấm nhuần tư tưởng rằng vận mệnh của giai cấp vô sản ở các nước đi xâm lược thuộc địa gắn chặt với vận mệnh của giai cấp bị áp bức ở các thuộc địa".*

(Viện Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Tập 1, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr.195)

a) Theo tư liệu, Nguyễn Ái Quốc cho rằng vận mệnh của giai cấp vô sản ở chính quốc hoàn toàn tách rời với phong trào đấu tranh của nhân dân ở các thuộc địa.

b) Việc Nguyễn Ái Quốc trình bày đã khẳng định vai trò tích cực của Quốc tế Cộng sản trong việc ủng hộ phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở các thuộc địa.

c) Việc Nguyễn Ái Quốc trình bày tại Đại hội V Quốc tế Cộng sản diễn ra trong bối cảnh cách mạng thế giới đang bàn luận về vấn đề thuộc địa và vai trò của giai cấp vô sản.

d) Nguyễn Ái Quốc nhấn mạnh mối quan hệ giữa cách mạng vô sản ở chính quốc và phong trào giải phóng dân tộc ở thuộc địa nhằm thúc đẩy sự liên minh cách mạng.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Bài học của thời kì Chiến tranh lạnh đã chứng tỏ phương thức quan hệ quốc tế lấy đối đầu chính trị – quân sự là chủ yếu không còn phù hợp, phải chịu nhiều tổn thất hoặc thất bại như hai nước Xô – Mỹ và một bị thương, một bị mất. Trong khi đó, phương thức lấy hợp tác và cạnh tranh về kinh tế - chính trị là chính lại thu được nhiều tiến bộ, kết quả như các nước Đức, Nhật và NICs. Sự hưng thịnh hay suy vong của một quốc gia quyết định bởi sức mạnh tổng hợp của quốc gia đó, mà chủ yếu là thực lực kinh tế và khoa học – kĩ thuật."

(Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Một số chuyên đề lịch sử thế giới*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2001, tr.401)

a) Từ bài học của thời kì Chiến tranh lạnh, Việt Nam cần nhận thức đúng tình hình thế giới, chủ động hội nhập quốc tế, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại để phát triển đất nước.

b) *"Một bị thương, một bị mất"* trong đoạn tư liệu thể hiện sự suy yếu của hệ thống xã hội chủ nghĩa và sự tan rã của hệ thống tư bản chủ nghĩa sau Chiến tranh lạnh.

c) Trong thời kì Chiến tranh lạnh, việc một số quốc gia đạt nhiều tiến bộ nhờ ưu tiên phát triển kinh tế phản ánh sự chuyển dịch của các nước theo xu thế lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.

d) Sau Chiến tranh lạnh, phương thức quan hệ quốc tế lấy đối đầu chính trị – quân sự làm chủ yếu không còn phù hợp vì không còn mâu thuẫn chính trị, quân sự giữa các quốc gia.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

LIVEWORKSHEETS

"Đó là thắng lợi của cuộc chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh, ngoan cường và bền bỉ, anh dũng và thông minh của nhân dân và quân đội cả nước, đặc biệt là của các đảng bộ miền Nam, các cán bộ, chiến sĩ công tác và chiến đấu ở miền Nam, và hàng chục triệu đồng bào yêu nước trên tuyến đầu Tổ quốc đã nêu cao tấm gương kiên cường, bất khuất hơn ba mươi năm dưới ách quân xâm lược."

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập,* Tập 37,
NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr 410-411)

a) Sự kiên cường chiến đấu trong thời gian dài của nhân dân và quân đội cả nước dài là nguyên nhân duy nhất làm nên thắng lợi được đề cập trong đoạn tư liệu trên.

b) Việc nhấn mạnh công lao của nhân dân, quân đội và các đảng bộ miền Nam nhằm khẳng định ý chí kiên cường, bất khuất và chiến lược đúng đắn của cách mạng Việt Nam.

c) "*Thắng lợi của cuộc chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh"* được đề cập trong đoạn tư liệu là cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946 – 1954).

d) Thắng lợi trong đoạn tư liệu chủ yếu là nhờ sự can thiệp và hỗ trợ trực tiếp của các cường quốc bên ngoài, còn vai trò của nhân dân và quân đội trong nước chỉ là phụ trợ.

----HẾT---

LIVEWORKSHEETS